TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – B phúc**
Số: 42/2018/QĐST - VDS	*Buôn Ma Thuột, ngày 13 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT TỈNH ĐẮKLẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt

Thư ký phiên họp: Bà Dương Thị Bích Dịu - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên họp: Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 56/2018/TLST-VDS ngày 27 tháng 9 năm 2018 về "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 14/2018/QĐST-VDS ngày 05 tháng 11 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1971.

Địa chỉ: Đường Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Văn L - sinh năm 1958.

Địa chỉ: Đường Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà Nguyễn Thị H và ông Lê Văn L, sinh năm 1958 tự nguyện lấy nhau có đăng ký kết hôn vào năm 1992 tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Hải Hưng (do nhầm lẫn nên trong giấy chứng nhận kết hôn ghi họ tên chồng là Lê Ngọc A, sinh năm 1957). Ông L và bà H có 02 con chung là cháu Lê Thị B, sinh năm 1993 và Lê Ngọc C, sinh năm 1995. Từ khi kết hôn đến nay thì ông L bị bệnh động kinh, tâm thần phân liệt, không làm chủ được hành vi, nên bà H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng ông L, mặc dù gia đình đã đưa ông L đi chữa trị ở nhiều nơi nhưng

bệnh tình ngày càng trầm trọng, hiện ông L đang được điều trị ngoại trú tại Bệnh viện tâm thần, Sở y tế Đắk Lắk.

Để có cơ sở cho việc cử người giám hộ cho ông Lê Văn L trong các quan hệ dân sự cũng như chăm sóc cho ông L, bà H đã yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tuyên bố ông Lê Văn L bị mất năng lực hành vi dân sự.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột:

Theo hồ sơ việc dân sự thể hiện: Bà Nguyễn Thị H là vợ của ông Lê Văn L, từ khi ông L và bà H kết hôn vào năm 1992 thì ông L đã bị bệnh rối loạn tâm thần, phải sống phụ thuộc hoàn toàn vào gia đình. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 104/KLGĐTC ngày 29/10/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên đã kết luận ông Lê Văn L – Sinh năm 1958 bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5-ICD10), mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi. Như vậy việc bà Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Lê Văn L là người mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ và đúng quy định. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột chấp nhận đơn yêu cầu, tuyên bố ông Lê Văn L là người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Ông Lê Văn L là người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị H yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn L mất năng lực hành vi dân sự; Ngày 18/10/2018 Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã ban hành quyết định trưng cầu giám định số 22/2018/QĐ-TCGĐ trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên để giám định sức khỏe, bệnh tật, năng lực hành vi dân sự của ông Lê Văn L. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 104/KLGĐTC ngày 29/10/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên đã kết luận: Ông Lê Văn L – Sinh năm 1958 bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5-ICD10), mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự : "Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần". Do đó việc bà Nguyễn Thị H là vợ của ông Lê Văn L có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Lê Văn L mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự, cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm và chi phí cho việc giám định pháp y tâm thần bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 39; Điều 372; Điều 376, Điều 377 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của bà Nguyễn Thị H.

Tuyên bố: Ông Lê Văn L mất năng lực hành vi dân sự.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí mà bà H đã nộp theo biên lai số AA/2017/0008158 ngày 25/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp B;
- UBND Phường E;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Nguyệt